SAO Y; SỞ Y TẾ; 15/10/2026; 10:15:36 +07:00

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng
2. Địa chỉ: Số 225C Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng (Số 225C Lạch Tray, Gia Viên, Hải Phòng)
3. Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24h. Từ thứ 2 đến chủ nhật
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **1. GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN** | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Văn Khải | 028729/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Răng Hàm Mặt | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Giám đốc Bệnh viện; chịu trách chuyên môn kỹ thuật tại Bệnh viên; Bác sĩ | | |
| **2. KHOA KHÁM BỆNH (K01)** | | | | | | | |
| 2 | Nguyễn Huy Điện | 003941/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội;<br>Thực hiện: Chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh Lao | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Phó Giám đốc Bệnh viện; Bác sĩ | | |
| 3 | Lê Sao Mai | 006943/HP-CCHN 35/QĐ-SYT | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa<br>Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tâm thần. | Thứ 7<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00;<br>Ngoài giờ hành chính theo phân công của lãnh đạo bệnh viện. | Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 4 | Nguyễn Thị Thúy Hiếu | 0012524/BYT-CCHN;<br>978/QĐ-BYT;<br>Số: 182/QĐ - KCB ngày 24/04/2026 của CQLKCB | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp;<br>Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học gia đình;<br>Khám chữa bệnh nghề nghiệp;<br>Bổ sung Chuyên khoa Tâm thần | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn;<br>Bác sĩ | | Bổ sung phạm vi hành nghề: Chuyên khoa Tâm thần Số: 182/QĐ - KCB ngày 24/04/2026 của CQLKCB |
| 5 | Nguyễn Văn Thành | 0015593/BYT-CCHN<br>4967/QĐ-BYT | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp.<br>Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học gia đình.<br>Khám chữa bệnh nghề nghiệp. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Phụ trách PK Bệnh nghề nghiệp;<br>Bác sĩ. | | |
| 6 | Trần Thị Xen | 030195/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 7 | Vũ Thị Hồng | 0023074/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Hô hấp, Tim mạch | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 8 | Nguyễn Thùy Linh | 0023073/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 9 | Đoàn Như Thắng | 0027120/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp.<br>Khám chữa bệnh nghề nghiệp. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Trưởng phòng Tổ chức- Hành chính;<br>Bác sĩ | | |
| 10 | Chu Thị Thuận | 0025025/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 11 | Đào Thị Hồng Hải | 0027932/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Thần kinh | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 12 | Đinh Thị Thanh Mai | 027113/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa;<br>Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ký sinh trùng. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 13 | Nguyễn Thị Thanh Thim | 049319/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa.<br>Khám chữa bệnh nghề nghiệp. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 14 | Trần Thị Thuý Hà | 048996/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 15 | Nguyễn Thị Hằng | 006316/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 16 | Lê Thị Yến | 030414/BYT-CCHN | Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường,<br>xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng;<br>Thực hiện kỹ thuật: An toàn tiêm chủng; Chăm sóc sức khoẻ ban đầu theo nguyên lý Y học gia đình. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 17 | Lưu Huệ Phương | 049927/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 18 | Phạm Thùy Linh | 002354/HP- GPHN | Y học gia đình | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 19 | Nguyễn Hoàng Minh | 001050/HP-GPHN | Y Khoa | Thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 20 | Nguyễn Thị Mai | 0012621/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng trưởng khoa Khám bệnh; Điều dưỡng | | |
| 21 | Bùi Thị Hằng | 030411/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 22 | Đồng Thị Xiêm | 035226/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 23 | Nguyễn Thị Linh | 012991/HP-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 24 | Trần Thị Thương | 042146/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 25 | Vũ Thị Hạnh | 001126/HP-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 26 | Bùi Thị Trà My | 043567/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 27 | Phạm Thị Thảo | 0012581/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 28 | An Thị Thùy Linh | 037712/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Lấy mẫu xét nghiệm, Chăm sóc bệnh nhân tại nhà. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 29 | Vũ Trung Dũng | 037711/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Lấy mẫu xét nghiệm, Chăm sóc bệnh nhân tại nhà. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 30 | Nguyễn Thị Minh | 044434/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 31 | Phan Thị Nhàn | 045830/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 32 | Nguyễn Thị Chiều | 005009/ĐNAI-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Cử nhân cao đẳng điều dưỡng | | |
| 33 | Phạm Thị Thái | 002670/BYT-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 34 | Phạm Thi Thư | 011298/HP-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 35 | Nguyễn Thị Thùy Dương | 002101/HP-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 36 | Trần Thùy Dương | 030465/BYT-CCHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Không | Báo tăng nhân lực (Giảng viên nhà trường) |
| 37 | Đỗ Như Quỳnh | 001210/BYT-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| **3. KHOA HÔ HẤP - TIM MẠCH (K5004)** | | | | | | | |
| 38 | Phạm Văn Linh | 0012620/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Phó Giám đốc Bệnh viện;<br>Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 39 | Nguyễn Thị Hồng Liên | 0012539/BYT-CCHN<br>980/QĐ-BYT | Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Dị ứng-Miễn dịch Lâm sàng;<br>Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp;<br>Thực hiện: Khám và tư vấn bệnh lý rối loạn giấc ngủ; Đọc kết quả: Đo đa ký hô hấp, đo đa ký giấc ngủ; Đọc điện tim; Thực hiện siêu âm cơ bản.<br>Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật nội soi phế quản ống mềm | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Phụ trách khoa Hô hấp - Tim mạch; Bác sĩ | | |
| 40 | Phạm Thị Khuyên | 0012615/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp.<br>Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật nội soi phế quản ống mềm. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 41 | Đoàn Đức Mạnh | 012960/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội;<br>Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật nội soi phế quản ống mềm. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 42 | Bùi Hải Đăng | 049347/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 43 | Bùi Thị Bích Huệ | 036024/BYT-CCHN; 907/QĐ-BVYHP | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp;<br>Thực hiện: Khám và tư vấn bệnh lý rối loạn giấc ngủ; Khám và điều trị các bệnh lý chuyên khoa tim mạch;<br>Thự hiện đọc: Điện tim, Holter điện tâm đồ, Holter huyết áp;<br>Thực hiện đọc kết quả: Đo đa ký hô hấp, đo đa ký giấc ngủ; Thực hiện chẩn đoán, điều trị và dự phòng Lao. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 44 | Bùi Văn Hiền | 040555/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 45 | An Thị Thanh Thùy | 040553/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp;<br>Thực hiện: Khám, chỉ định các dịch vụ kỹ thuật phục hồi chức năng hô hấp. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 46 | Ngô Thị Kim Phượng | 047095/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 47 | Hoàng Thị Trang | 049553/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 48 | Phạm Minh Nguyệt | 002564/BYT-GPHN | Chuyên khoa Nội khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 49 | Nguyễn Duy Hoàng | 006078/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 50 | Nguyễn Thị Hồng Nhung | 001200/PT-GPHN | Y khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 51 | Nguyễn Như Tùng | 001681/HP-GPHN | Y Khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 52 | Phạm Thị Thu Huyền | 050453/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa | Thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 53 | Vũ Thị Ngọc Hồng | 037713/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.<br>Thực hiện kỹ thuật đo chức năng hô hấp. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng trưởng;<br>Điều dưỡng khoa Hô hấp - Tim mạch. | | |
| 54 | Khúc Thị Thùy Dung | 030201/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.<br>Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật nội soi phế quản ống mềm. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 55 | Vũ Thị Minh Trang | 043571/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.<br>Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật nội soi phế quản ống mềm. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 56 | Phạm Thị Thanh Huyền | 0012485/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005;<br>Thực hiện lắp máy: Đo đa ký hô hấp, đo đa ký giấc ngủ. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 57 | Đào Thị Hồng Nhung | 030417/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 58 | Đỗ Thị Lan | 006992/HP-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 59 | Trần Thị Thu Thủy | 0012610/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 60 | Đỗ Thị Huyền | 0012490/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 61 | Vũ Thị Dịu | 0012495/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 62 | Lê Trần Khánh Huyền | 43577/BYT - CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT - BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kĩ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 63 | Vũ Thu Hà | 043579/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 64 | Phạm Thị Ánh | 013014/HP-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Cử nhân điều dưỡng | | |
| 65 | Phạm Thị Thía | 002663/HP-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | Báo tăng nhân lực (Giảng viên nhà trường) |
| 66 | Nguyễn Vân Anh | 004202/BYT-CCHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| **4. KHOA NGOẠI TỔNG HỢP (K19)** | | | | | | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 67 | Phạm Văn Thương | 0012614/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại;<br>Thực hiện: Phẫu thuật nội soi tiêu hoá cơ bản; Phẫu thuật nội soi cắt dạ dày và đại tràng; Phẫu thuật điều trị bệnh trĩ; Tán sỏi đường mật bằng ống mềm. | Từ thứ 2 đến thứ 6: Chiều : 13h30-17h00<br>Thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Phó Giám đốc BV;<br>Trưởng khoa Ngoại tổng hợp;<br>Bác sĩ | Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiệp:<br>Từ thứ 2 đến thứ 6:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông) | |
| 68 | Phạm Văn Duyệt | 0012617/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại và Phẫu thuật tạo hình;<br>Thực hiện: Phẫu thuật nội soi ổ bụng; Phẫu thuật tạo hình vi phẫu. | Thứ 3, thứ 5, thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h00-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thứ 4, thứ 6: Chiều: 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện. | Bác sĩ | Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiệp:<br>Thứ 2, 4, 6:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Trực, hội chẩn cấp cứu và làm thêm giờ theo phân công của khoa phòng và bệnh viện. | |
| 69 | Phùng Văn Duyên | 0012591/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 70 | Phạm Quốc Hiệu | 029663/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại;<br>Thực hiện: Phẫu thuật nội soi can thiệp qua đường niệu đạo; Khám và điều trị nam khoa; Phẫu thuật nội soi cơ bản.<br>Thực hiện: Sử dụng máy C-ARM. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Phó khoa Ngoại tổng hợp;<br>Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 71 | Trịnh Đình Thanh | 037715/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại;<br>Thực hiện: Phẫu thuật nội soi cơ bản; phẫu thuật chấn thương chỉnh hình; Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ; kéo nắn, bó bột chấn thương chỉnh hình; sử dụng máy C-ARM. | Thứ 7<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Từ thứ 2 đến thứ 6 tại BV Việt Tiệp Hải Phòng<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00 | |
| 72 | Hoàng Anh Công | 039610/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại;<br>Thực hiện: Phẫu thuật tim mạch lồng ngực; Phẫu thuật nội soi cơ bản; Điều trị suy giãn tĩnh mạch bằng laser, sóng có năng lượng tần số radio. | Thứ 7<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Từ thứ 2 đến thứ 6 tại BV Việt Tiệp Hải Phòng<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00 | |
| 73 | Bùi Văn Dương | 037657/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại;<br>Thực hiện: Phẫu thuật nội soi cơ bản;<br>Đọc điện tâm đồ. | Thứ 7<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Từ thứ 2 đến thứ 6 làm việc tại BV Việt Tiệp Hải Phòng<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00 | |
| 74 | Phan Văn Tuân | 045822/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại;<br>Thực hiện: Kỹ thuật kéo nắn, bó bột chấn thương chỉnh hình; sử dụng máy C-ARM | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 75 | Hoàng Hữu Đoàn | 048139/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại;<br>Thực hiện: Kỹ thuật lấy sỏi thận qua da, Phẫu thuật nội soi cơ bản; Sử dụng máy C-ARM. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 76 | Hoàng Bảo Ngọc Cương | 048132/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại;<br>Thực hiện: Phẫu thuật nội soi cơ bản; Sử dụng máy C-ARM; Khám và điều trị Nam khoa. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 77 | Phạm Tâm Long | 048140/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại;<br>Thực hiện: Phẫu thuật nội soi khớp gối; Phẫu thuật khớp háng; Sử dụng máy C-ARM. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 78 | Đào Thị Ngọc Anh | 048357/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 79 | Đỗ Minh Tùng | 0012613/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại;<br>Thực hiện: Khám và điều trị chuyên ngành tiết niệu; Khám và điều trị bệnh nam khoa; Phẫu thuật nội soi cơ bản; Phẫu thuật nội soi tiết niệu; Tán sỏi qua da; Phẫu thuật nội soi thận ngược dòng bằng ống mềm; Khám và điều trị chuyên ngành ung thư tiết niệu. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 80 | Nguyễn Hữu Trọng | 049197/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại;<br>Thực hiện: Phẫu thuật mở tuyến giáp; Phẫu thuật nội soi cơ bản. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 81 | Tăng Bá Thi | 012607/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 82 | Nguyễn Văn Nghị | 0026169/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại | Ngoài giờ hành chính theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 83 | Đỗ Trường Thành | 0006971/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại | Ngoài giờ hành chính theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 84 | Dương Văn Mạnh | 003791/BYT-GPHN | Chuyên khoa Ngoại khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 85 | Nguyễn Đại Quảng | 003794/BYT-GPHN | Chuyên khoa Ngoại khoa<br>Thực hiện kỹ thuật: Phẫu thuật nội soi cơ bản, đặt ống nội khí quản, kỹ thuật sử dụng máy C-Arm | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 86 | Bùi Phương Nam | 001053/BYT-GPHN | Chuyên khoa Ngoại khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 87 | Vũ Đình Nam | 049217/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại | Thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiệp:<br>Thứ 2, 4, 6:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00;<br>Thứ 3, 5:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông);<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | |
| 88 | Vũ Thị Thanh Trúc | 003796/BYT-GPHN | Chuyên khoa Ngoại khoa | Thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiệp:<br>Từ thứ 2 đến thứ 6:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông);<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | |
| 89 | Nguyễn Bình Khương | 003795/BYT-GPHN | Chuyên khoa Ngoại khoa | Thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiệp:<br>Từ thứ 2 đến thứ 6:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông);<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 90 | Trần Tiến Thành | 003793/BYT-GPHN | Chuyên khoa Ngoại khoa | Thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiệp:<br>Từ thứ 2 đến thứ 6:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông);<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | |
| 91 | Nguyễn Quang Tuyền | 003792/BYT-GPHN | Chuyên khoa Ngoại khoa | Thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiệp:<br>Từ thứ 2 đến thứ 6:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông);<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | |
| 92 | Nguyễn Trung Thành | 037660/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Không | Báo tăng nhân lực (Giảng viên nhà trường) |
| 93 | Nguyễn Thị Lai | 0012587/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại tổng hợp;<br>Điều dưỡng | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 94 | Phạm Kim Chi | 0012580/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 95 | Bùi Thị An | 0012519/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 96 | Ngô Xuân Khánh | 0012588/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005;<br>Thực hiện: Kỹ thuật kéo nắn, bó bột chấn thương chỉnh hình. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 97 | Nguyễn Thị Hiền | 0012520/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 98 | Vũ Thị Hoài Hương | 0012574/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 99 | Trần Thị Thanh Hà | 0021963/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 100 | Nguyễn Thị Phượng | 030406/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 101 | Vũ Quỳnh Trang | 0023067/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 102 | Đỗ Thị Liên | 012035/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 103 | Phạm Thị Dung | 042960/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 104 | Phạm Thị Thuỳ Trang | 047855/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 105 | Trần Thị Thuỳ Linh | 047931/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 106 | Vương Ngọc Hân | 048333/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 107 | Phạm Thu Hương | 012482/HP-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 108 | Nguyễn Thị Bích Ngọc | 000180/HP-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 109 | Nguyễn Thị Ngọc | 001009/BYT-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 110 | Tô Thị Lan Anh | 009914/TB-CCHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 111 | Trần Thu Trang | 004205/BYT-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 112 | Nguyễn Thị Minh Thu | 004200/BYT-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 113 | Đoàn Thị Thu Thảo | 004184/BYT-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 114 | Trần Thị Lan Hương | 002363/HP-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 115 | Ngô Mỹ Hằng | 0012513/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 116 | Nguyễn Kim Cúc | 0012619/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| **5. KHOA DA LIỄU - TRUYỀN NHIỄM (K1311)** | | | | | | | |
| 117 | Nguyễn Thị Liên | 0008764/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu;<br>Thực hiện: Laser- Thẩm mỹ chuyên ngành Da liễu. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Trưởng khoa Da Liễu - Truyền nhiễm;<br>Bác sĩ | | |
| 118 | Đào Minh Châu | 0022886/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu;<br>Thực hiện: Laser- Thẩm mỹ chuyên ngành Da liễu. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 119 | Hoàng Thị Làn | 035561/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu;<br>Thực hiện: Laser- Thẩm mỹ chuyên ngành Da liễu.<br>Khám chữa bệnh nghề nghiệp. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 120 | Phan Huy Thục | 001463/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu. | Thứ 7<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 121 | Nguyễn Thị Kim Hương | 0012531/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Dị ứng – Miễn dịch lâm sàng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 122 | Phạm Thị Nhàn | 0012515/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng trưởng khoa Da Liễu - Truyền nhiễm;<br>Điều dưỡng | | |
| 123 | Nguyễn Thị Yến | 030409/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 124 | Phạm Thị Dung | 008824/HP-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 125 | Đặng Thị Hương | 030410/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 126 | Nguyễn Tiến Hùng | 004270/BYT-GPHN | Chuyên khoa Nội khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| **6. KHOA TAI MŨI HỌNG (K28)** | | | | | | | |
| 127 | Nguyễn Quang Đạo | 0012510/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng;<br>Thực hiện kỹ thuật thực hành nội soi Tai Mũi Họng. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Trưởng khoa Tai Mũi Họng;<br>Bác sĩ | Thời gian làm việc: Từ 17h30-20h các ngày từ T2 đến T7, Chủ Nhật: từ 8h-10h. Tại PK Tai Mũi Họng số 57 Ngô Gia Tự- Hải An- Hải Phòng | |
| 128 | Đỗ Đức Anh | 044679/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng;<br>Thực hiện kỹ thuật thực hành nội soi Tai Mũi Họng. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Thời gian làm việc: Từ 17h30-21h các ngày từ T2 đến T7, Chủ Nhật: từ 8h-20h. Tại PK Tai Mũi Họng số 190 Phan Đăng Lưu- Kiến An- Hải Phòng | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 129 | Đinh Như Tuyến | 045565/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng.<br>Thực hiện: Kỹ thuật thực hành nội soi Tai Mũi Họng; Kỹ thuật đo thính lực- Nhĩ lượng.<br>Khám chữa bệnh nghề nghiệp. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Thời gian làm việc: Từ 17h30-20h30 các ngày từ T2 đến T7, Chủ Nhật: từ 8h-20h. Tại PK Tai Mũi Họng số 98 đường Máng nước- Núi Đèo- Hải Phòng | |
| 130 | Nguyễn Anh Quân | 001682/HP-GPHN | Y khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 131 | Nguyễn Văn Chính | 047336/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 132 | Phạm Thanh Hải | 012909/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Không | Báo tăng nhân lực (Giảng viên nhà trường) |
| 133 | Nguyễn Thị Tịnh | 0012492/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng trưởng khoa Tai Mũi Họng;<br>Điều dưỡng | | Phân công nhiệm vụ Điều dưỡng-Khoa tai Mũi Họng theo QĐ số: 1225/QĐ-BVYHP ngày |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 134 | Nguyễn Thị Huyền | 0012493/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | Phân công nhiệm vụ Điều dưỡng-Khoa tai Mũi Họng theo QĐ số: 1225/QĐ-BVYHP ngày |
| 135 | Trần Thị Huyền | 0012508/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Thời gian làm việc: Từ 17h30-20h các ngày từ T2 đến T7, Chủ Nhật: từ 8h-10h. Tại PK Tai Mũi Họng số 57 Ngô Gia Tự- Hải An- Hải Phòng | Phân công nhiệm vụ Điều dưỡng-Khoa tai Mũi Họng theo QĐ số: 1225/QĐ-BVYHP ngày |
| 136 | Đào Thị Uyên | 042875/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | Phân công nhiệm vụ Điều dưỡng-Khoa tai Mũi Họng theo QĐ số: 1225/QĐ-BVYHP ngày |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 137 | Mai Văn Giang | 048773/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Thời gian làm việc: Từ 17h30-20h các ngày từ T2 đến T7, Chủ Nhật: từ 8h-10h. Tại PK Tai Mũi Họng số 57 Ngô Gia Tự- Hải An- Hải Phòng | Phân công nhiệm vụ Điều dưỡng-Khoa tai Mũi Họng theo QĐ số: 1225/QĐ-BVYHP ngày |
| 7. KHOA GÂY MÊ HỒI SỨC (K26) | | | | | | | |
| 138 | Nguyễn Thị Thành | 044677/BYT-CCHN | Chuyên khoa Gây mê hồi sức | Từ thứ 3, thứ 5, thứ 6, thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Phó trưởng khoa - Phụ trách Khoa Gây mê hồi sức; Bác sĩ | Thứ 2, thứ 4 tại Bệnh viện Gold Star Hải Phòng<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00 | |
| 139 | Phạm Xuân Hùng | 0025021/BYT-CCHN | Chuyên khoa Gây mê hồi sức | Thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 6, thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện. | Bác sĩ | Thứ 5 tại Bệnh viện Vinmec Hải Phòng<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00 | |
| 140 | Nguyễn Quang Lợi | 045603/BYT-CCHN<br>308/QĐ-KCB ngày 23/10/2025 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội;<br>Bổ sung Chuyên khoa Gây mê hồi sức | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 141 | Trần Quốc Tuấn | 007147/HP-CCHN | Chuyên khoa Gây mê hồi sức;<br>Thực hiện: Sử dụng máy C-ARM | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 142 | Trần Quỳnh Anh | 047317/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội<br>Thực hiện kỹ thuật: Gây mê hồi sức cơ bản | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 143 | Ngô Xuân Nghĩa | 0006395/HD-CCHN;<br>Số 418/QĐ-SYT ngày 09/04/2019. | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức<br>Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại<br>Chứng chỉ Định hướng chuyên khoa chuyên ngành Gây mê hồi sức<br>Chứng chỉ Giảm đau trong chuyển dạ bằng gây tê ngoài màng cứng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 144 | Nguyễn Thị Nga | 000238/BYT-GPHN | Chuyên khoa Nội khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 145 | Vũ Thị Nhài | 0012517/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng trưởng khoa Gây mê Hồi sức;<br>Điều dưỡng | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 146 | Nguyễn Thị Hạnh | 0012526/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | Phân công bổ sung nhiệm vụ thực hiện chuyên môn theo QĐ số: 510/QĐ-BVYHP ngày 21/4/2026 |
| 147 | Nguyễn Thị Hoa | 0012516/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 148 | Trần Thị Phượng | 030405/BYT-CCHN | Chuyên khoa Gây mê hồi sức; Thực hiện sử dụng máy C-ARM | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 149 | Nguyễn Thị Thoan | 0012568/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 150 | Vũ Thị Kim Thu | 0012567/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 151 | Vũ Thị Sâm | 0012577/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | Phân công bổ sung nhiệm vụ thực hiện chuyên môn theo QĐ số: 510/QĐ-BVYHP ngày 21/4/2026 |
| 152 | Hoàng Đức Phúc | 002104/HP-GPHN | Điều dưỡng;<br>Thực hiện kỹ thuật: "Kỹ thuật viên dụng cụ mổ nội soi" | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | Phân công bổ sung nhiệm vụ thực hiện chuyên môn theo QĐ số: 1144/QĐ-BVYHP ngày 11/9/2026 |
| 153 | Phạm Thị Hằng | 037714/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| **8. KHOA MẮT (K30)** | | | | | | | |
| 154 | Bùi Thị Dịu | 0026162/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Thời gian làm việc hàng ngày: Tại phòng khám Mắt Linh An 284 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng:<br>- Từ 17h30 đến 20h: Từ T2 đến T7<br>- Từ 8h đến 20h ngày Chủ Nhật | Phân công bổ sung nhiệm vụ thực hiện chuyên môn theo QĐ số: 1033/QĐ-BVYHP ngày 15/08/2025 |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 155 | Đỗ Thị Huyền | 045256/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 156 | Nguyễn Văn Được | 0012542/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt;<br>Thực hiện phẫu thuật Phaco | Thứ 4, thứ 5, thứ 6<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện. | Bác sĩ | Thời gian làm việc hàng ngày: Tại phòng khám Mắt số 92 Văn Cao, Gia Viên, Hải Phòng:<br>- Từ 17h10 đến 19h30: Từ T2 đến T7<br>- Từ 8h đến 19h30h ngày Chủ Nhật | |
| 157 | Trần Thị Huế | 047625/BYT-CCHN;<br>143/QĐ-KCB ngày 09/4/2026 của CQLKCB | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Chuyên khoa Mắt | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | Bổ sung phạm vi hành nghề Chuyên Khoa Mắt theo số: 143/QĐ-KCB ngày 09/4/2026 của CQLKCB |
| 158 | Nguyễn Thị Thu Hằng | 001399/HP-GPHN | Y Khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 159 | Lê Thị Thu Hà | 004199/BYT-GPHN | Chuyên khoa Ngoại khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 160 | Khúc Thị Thắm | 0012511/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng trưởng Khoa Mắt;<br>Điều dưỡng | | |
| 161 | Đào Thị Thu Trang | 0012499/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Thời gian làm việc hàng ngày: Tại phòng khám Mắt số 92 Văn Cao, Gia Viên, Hải Phòng: Từ 17h10 đến 19h30: Từ T2 đến T7 | |
| 162 | Nguyễn Minh Ngọc | 0012530/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Thời gian làm việc hàng ngày: Tại phòng khám Mắt số 92 Văn Cao, Gia Viên, Hải Phòng: Từ 8h đến 19h30h ngày Chủ Nhật | |
| 163 | Phạm Thị Hồng | 029666/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Thời gian làm việc hàng ngày: Tại phòng khám Mắt số 92 Văn Cao, Gia Viên, Hải Phòng: Từ 8h đến 19h30h ngày Chủ Nhật | |
| **9. KHOA UNG BƯỚU (K33)** | | | | | | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 164 | Nguyễn Lam Hòa | 004504/HP-CCHN<br>990/QĐ-SYT | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại.<br>Khám chữa bệnh chuyên khoa Ung thư. | Thứ 7<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Từ thứ 2 đến thứ 6 tại BV Việt Tiệp<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00 | |
| 165 | Vũ Hữu Thịnh | 047092/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; chuyên khoa Ung thư | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | Bổ sung phạm vi hành nghề Chuyên khoa Ung thư theo số: 142/QĐ-KCB ngày 09/4/2026 của CQLKCB |
| 166 | Bùi Thị Hồng | 012753/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 167 | Trịnh Thị Bích Ngọc | 049001/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 168 | Lê Thị Linh | 003740/BYT-GPHN | Chuyên khoa Ngoại khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 169 | Nguyễn Quốc Khánh | 012131/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 170 | Phạm Thị Ngọc Lan | 040383/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng trưởng khoa Ung bướu; Điều dưỡng | | |
| 171 | Phạm Thị Thu Hằng | 040382/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 172 | Trần Thị Thu Trang | 042139/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 173 | Vũ Thị Thuỳ Linh | 004282/BYT-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| **10. KHOA VẬT LÝ TRỊ LIỆU- PHỤC HỒI CHỨC NĂNG (K31)** | | | | | | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 174 | Vũ Hùng Vương | 0012521/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng;<br>Thực hiện: Kỹ thuật Tiêm khớp. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Phụ trách Khoa Phục hồi chức năng;<br>Bác sĩ | | |
| 175 | Nguyễn Thị Ngọc Thủy | 0023070/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng- Vật lý trị liệu;<br>Thực hiện: Kỹ thuật Tiêm khớp; Phục hồi chức năng trẻ bại não. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 176 | Nguyễn Thị Thanh Nga | 030415/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 177 | Đoàn Thị Thanh Hà | 0023069/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng- Vật lý trị liệu;<br>Thực hiện: Kỹ thuật Tiêm khớp. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 178 | Nguyễn Thị Huệ | 043600/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 179 | Phan Thị Hà | 048347/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa<br>Thực hiện kỹ thuật: Phục hồi chức năng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 180 | Trần Thị Kim Anh | 046565/BYT-CCHN<br>Số 141/QĐ-KCB ngày 25/7/2025 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa<br>Khám chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 181 | Đào Thị Tĩnh | 0012535/BYT-CCHN | Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng - Vật lý trị liệu | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên | | |
| 182 | Đặng Văn Quyên | 0012570/BYT-CCHN | Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng - Vật lý trị liệu | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên | Thời gian làm việc hàng ngày: Từ 17h30-20h từ T2 đến CN tại phòng khám chuyên khoa PHCN số 281 Cát Bi- Hải An- Hải Phòng | |
| 183 | Nguyễn Thị Ngọc Lan | 0012572/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 184 | Phạm Thị Quyện | 0012571/BYT-CCHN | Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng - Vật lý trị liệu | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng trưởng khoa Phục hồi chức năng Kỹ thuật viên | | |
| 185 | Vũ Thị Hải | 012576/BYT-CCHN | Chuyên khoa Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên | | |
| 186 | Nguyễn Thị Thủy | 036025/BYT-CCHN | Chuyên khoa Phục hồi chức năng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên | | |
| 187 | Vũ Thị Phượng | 040381/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 188 | Phạm Minh Huy | 046007/BYT-CCHN | Chuyên khoa Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 189 | Võ Thị Bích Thuận | 023146/HNO-CCHN | Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015;<br>Thực hiện các kỹ thuật: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng, Âm ngữ trị liệu. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên | | |
| 190 | Nguyễn Quang Khải | 046031/BYT-CCHN | Chuyên khoa Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên | | |
| **11. KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN (K16)** | | | | | | | |
| 191 | Nguyễn Thị Thu Hiền | 0014147/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền;<br>Thực hiện: Phục hồi chức năng trong Y học cổ truyền | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Trưởng khoa Y học cổ truyền;<br>Bác sĩ | | |
| 192 | Lê Ngọc Sơn | 0021548/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền;<br>Thực hiện: Phục hồi chức năng trong Y học cổ truyền | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Phó trưởng khoa Y học cổ truyền;<br>Bác sĩ | | |
| 193 | Nguyễn Thị Thùy Dung | 0014145/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 194 | Phạm Thị Huệ | 011126/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 195 | Nguyễn Thị Thanh Hoa | 010075/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 196 | Nguyễn Trung Kiên | 000637/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 197 | Phạm Anh Hiếu | 033494/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền;<br>Thực hiện: Phục hồi chức năng trong Y học cổ truyền | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 198 | Nguyễn Thị Lan Anh | 002023/HP-GPHN | Y học cổ truyền | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 199 | Phí Hoàng Long | 001405/HP-GPHN | Y học cổ truyền | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 200 | Lại Thị Kim Liên | 0012589/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005;<br>Thực hiện kỹ thuật: Xoa bóp Y học cổ truyền | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng trưởng khoa Y học cổ truyền;<br>Điều dưỡng | | Phân công bổ sung nhiệm vụ thực hiện chuyên môn theo QĐ số: 136/QĐ-BVYHP ngày 10/2/2026 |
| 201 | Nguyễn Thị Thùy | 0014157/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Y sỹ, Điều dưỡng | | |
| 202 | Nguyễn Thị Yến | 0014159/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Y sỹ, Điều dưỡng | | |
| 203 | Phạm Thiên Diệu | 033133/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Y sỹ, Điều dưỡng | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 204 | Phạm Thị Thu Ngân | 041753/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện kỹ thuật: Xoa bóp, bấm huyệt Y học cổ truyền | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 205 | Nguyễn Thị Huế | 001368/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Y sỹ, Điều dưỡng | | |
| 206 | Lê Văn Tú | 009705/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền<br>Thực hiện kỹ thuật: Vật lý trị liệu phục hồi chức năng trong Y học cổ truyền | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Y sỹ, Điều dưỡng | | |
| 207 | Đoàn Xuân Đức | 011448/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Y sỹ | | |
| **12. KHOA RĂNG HÀM MẶT (K29)** | | | | | | | |
| 208 | Trần Thị An Huy | 0012500/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Răng Hàm Mặt;<br>Thực hiện: Cấy ghép Implant | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Phụ trách Khoa Răng Hàm Mặt; Bác sĩ | Thời gian làm việc hàng ngày: Từ 17h30-20h tại Phòng khám Răng Hàm Mặt Mạnh Huy,Thuỷ Nguyên- Hải Phòng | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 209 | Đoàn Trung Hiếu | 030395/BYT-CCHN<br>1887/QĐ-BYT | Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên Khoa Răng Hàm Mặt;<br>Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ.<br>Thực hiện: Cấy ghép Implant nha khoa cơ bản; Nắn chỉnh răng cơ bản | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 210 | Đỗ Quốc Uy | 0012529/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Răng Hàm Mặt;<br>Thực hiện: Cấy ghép Implant | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 211 | Nguyễn Đức Tín | 0026167/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Răng Hàm Mặt;<br>Thực hiện: Cấy ghép Implant;<br>Phục hình- chỉnh hình răng. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 212 | Phạm Thị Nhung | 035223/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Răng Hàm Mặt;<br>Thực hiện: Cấy ghép Implant nha khoa cơ bản; Nắn chỉnh răng. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Thời gian làm việc hàng ngày: Từ 17h30-20h tại Nha khoa Hoàng Tuấn, tầng 3 , MHT 09-12B Vinhomes Imperia Hồng Bàng, Hải Phòng | |
| 213 | Phạm Thanh Hải | 001007/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Răng Hàm Mặt;<br>Thực hiện: Cấy ghép Implant | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Thời gian làm việc hàng ngày: Từ 17h30-20h tại PK chuyên khoa Răng Hàm Mặt, số 92 chợ con- Lê Chân- Hải Phòng | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 214 | Lê Thành Nam | 043726/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Răng Hàm Mặt;<br>Thực hiện: Cấy ghép Implant | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 215 | Hoàng Đình Lộc | 041143/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 216 | Nguyễn Thị Thu Hà | 046601/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Răng Hàm Mặt;<br>Thực hiện: Cấy ghép Implant nha khoa; Nắn chỉnh răng. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 217 | Đặng Tuấn Anh | 035224/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 218 | Đồng Thị Mai Hương | 0012537/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt;<br>Cấy ghép Implant Nha khoa cơ bản | Từ thứ 2 đến thứ 6:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Thời gian làm việc hàng ngày: Từ 17h30-20h tại Phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mặt Số 84 Lương khánh Thiện- Ngô Quyền- Hải Phòng | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 219 | Lương Xuân Quỳnh | 0012548/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt; Cấy ghép Implant Nha khoa cơ bản | Từ thứ 2 đến thứ 6:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Thời gian làm việc hàng ngày: Từ 17h30-20h (thứ 2 đến thứ 6), từ 8 giờ đến 20 giờ (thứ 7, chủ nhật) tại Phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mặt Số 223 Hàng Kênh- Lê Chân- Hải Phòng | |
| 220 | Phạm Thị Hồng Thuỳ | 030199/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt; Cấy ghép Implant Nha khoa cơ bản | Từ thứ 2 đến thứ 6:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Thời gian làm việc hàng ngày: Từ 17h30-20h từ thứ 2 đến thứ 7 tại Phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mặt Số 54C Lê Lợi- Máy Tơ- Ngô Quyền- Hải Phòng | |
| 221 | Nguyễn Minh Tuân | 0012593/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt; Cấy ghép Implant Nha khoa cơ bản | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Thời gian làm việc hàng ngày: Từ 17h30-20h tại Phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mặt Số 40 Lạch Tray- Ngô Quyền- Hải Phòng | |
| 222 | Nguyễn Thu Trang | 004204/BYT-GPHN | Chuyên khoa Răng Hàm Mặt | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Không | Báo tăng nhân lực (Giảng viên nhà trường) |
| 223 | Hoàng Thị Minh Chi | 002782/HP-GPHN | Răng Hàm Mặt | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Không | Báo tăng nhân lực (Giảng viên nhà trường) |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 224 | Đặng Thị Hiền | 0012543/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng trưởng khoa Răng Hàm Mặt;<br>Điều dưỡng | | |
| 225 | Vũ Thanh Tùng | 0026807/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Y sỹ chuyển đổi điều dưỡng | không | |
| 226 | Tăng Thị Thu Hương | 0012522/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Thời gian làm việc hàng ngày: Từ 17h30-20h tại PK chuyên khoa Răng Hàm Mặt Hoàng Anh, số 16/292 Hào Khê, P. Gia Viên, Hải Phòng | |
| **13. KHOA HỒI SỨC CẤP CỨU (K02)** | | | | | | | |
| 227 | Lê Thị Diệu Hiền | 0012603/BYT-CCHN;<br>979/QĐ-BYT | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu;<br>Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học gia đình;<br>Thực hiện kỹ thuật: Đọc điện tâm đồ. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Phó trưởng khoa- Phụ trách Khoa Hồi sức cấp cứu;<br>Bác sĩ | | |
| 228 | Phạm Thị Thu Hương | 048067/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa;<br>Thực hiện: Đọc điện tim; Siêu âm cơ bản; Thở máy trong Hồi sức cấp cứu; Lọc máu liên tục. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 229 | Doãn Hữu Tùng | 001218/BYT-GPHN | Chuyên khoa Nội khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 230 | Phạm Thành Đạt | 001403/HP-GPHN | Y Khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 231 | Lê Thị Hải | 000971/BYT-GPHN | Chuyên khoa Nội khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 232 | Đinh Thị Kim Anh | 049551/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa | Thứ 2, thứ 4, thứ 6:<br>Chiều : 13h30-17h00.<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiệp:<br>Thứ 2, 3, 4, 5, 6:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Thứ 3, 5:<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Trực, hội chẩn cấp cứu và làm thêm giờ theo phân công của khoa phòng và bệnh viện. | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 233 | Lương Thanh Nhã | 030420/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng trưởng Khoa Hồi sức cấp cứu;<br>Điều dưỡng | | |
| 234 | Nguyễn Thị Hiên | 0012557/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 235 | Trịnh Thị Ngân | 0012579/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 236 | Đào Thị Thu | 0012506/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 237 | Trần Thị Quỳnh Anh | 045827/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 238 | Đào Thị Ngọc Ánh | 045829/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện: Thở máy trong Hồi sức cấp cứu. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 239 | Hà Thị Bích Ngọc | 049953/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 240 | Bùi Khánh Duy | 049928/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 241 | Đoàn Ngọc Bảo | 003797/BYT-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 242 | Bùi Thu Phương | 001714/HP-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 243 | Trần Đức Mạnh | 002148/HP-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 244 | Mai Thúy Nga | 002662/HP-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Không | Báo tăng nhân lực (Giảng viên nhà trường) |
| 245 | Phạm Thị Tuyết | 030462/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Không | Báo tăng nhân lực (Giảng viên nhà trường) |
| 246 | Nguyễn Phương Thảo | 003770/BYT-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| **14. KHOA NỘI TỔNG HỢP (K03)** | | | | | | | |
| 247 | Ngô Thị Thu Thủy | 0012523/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp;<br>Thực hiện: Siêu âm cơ bản; kỹ thuật Tiêm khớp, chẩn đoán và điều trị các bệnh cơ xương khớp quản lý và điều trị các bệnh tiêu hóa, nội tiết, hô hấp, viêm gan B, C; kiểm soát nhiễm khuẩn trong cơ sở khám chữa bệnh và Nội cơ xương khớp. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Trưởng Khoa Nội tổng hợp; Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 248 | Nguyễn Thu Thuỳ | 013190/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội;<br>Thực hiện: Tiêm khớp; Siêu âm tổng quát. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 249 | Nguyễn Ngọc Ánh | 0012594/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp<br>Thực hiện: kỹ thuật chọc hút dịch- khí màng phổi; chọc tháo dịch ổ bụng; Đặt ống nội khí quản; Đặt catheter tĩnh mạch trung tâm; cấp cứu ngừng tuần hoàn; Hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ; Chăm sóc sức khoẻ theo nguyên lý y học gia đình. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 250 | Vũ Thị Hồng Vân | 012555/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội;<br>Thực hiện: Kỹ thuật Tiêm khớp, điều trị các bệnh đường tiêu hóa, hô hấp, nội tiết, cơ xương khớp. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 251 | Ngô Hoài Ân | 0012538/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp;<br>Thực hiện: Nội soi dạ dày, Tá tràng, Đại tràng; Nội soi xử trí cầm máu tiêu hoá, thắt TM Thực quản, tiêm cầm máu và cắt Polip đại tràng; Kỹ thuật Tiêm khớp; Siêu câm cơ bản; Quản lý, điều trị viêm gan B, C. Chẩn đoán và điều trị các bệnh cơ, xương, khớp.Cập nhật chuẩn đoán điều trị loãng xương. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 252 | Trần Thị Thảo | 049336/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 253 | Ngô Duy Hưng | 000333/BYT-GPHN | Chuyên khoa Nội khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 254 | Phạm Chính Nghĩa | 002335/HP-GPHN | Chuyên khoa Nội khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 255 | Trần Lệ Thủy | 001628/HP-GPHN | Y khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 256 | Nguyễn Thị Nguyên | 0012551/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng trưởng khoa Nội tổng hợp;<br>Điều dưỡng | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 257 | Đinh Thị Bích Thìn | 0012518/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 258 | Nguyễn Thanh Dung | 0012553/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 259 | Bùi Thị Thanh Mai | 0012556/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 260 | Nguyễn Thị Diệu Hồng | 043566/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.; Thực hiện: Kỹ thuật ghi điện cơ. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 261 | Trần Vinh Quang | 046018/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.; Thực hiện: Chuẩn bị và phụ can thiệp tim mạch. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 262 | Trần Thị Kim Chi | 000386/BYT-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 263 | Nguyễn Hải Yến | 000883/NĐ-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 264 | Phạm Phương Linh | 000885/NĐ-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 265 | Phạm Thị Trà My | 0012558/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 266 | Nguyễn Thị Hạnh | 0012504/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 267 | Nguyễn Thị Thu Huyền | 002147/HP-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 268 | Phạm Thị Thu Hương | 030464/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 269 | Phạm Thị Phương Thảo | 001220/BYT-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 270 | Phạm Thị Mai Oanh | 0012561/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng trưởng Bệnh viện;<br>Phó trưởng-Phụ trách phòng Điều dưỡng | | |
| 271 | Nguyễn Thị Phương Thảo | 002452/HP-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Không | Báo tăng nhân lực |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 272 | Đỗ Thị Ninh | 012736/HP-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Không | Báo tăng nhân lực (Giảng viên nhà trường) |
| 273 | Lương Thị Thu Giang | 030193/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Không | Báo tăng nhân lực (Giảng viên nhà trường) |
| 274 | Vũ Thị Cẩm Doanh | 011235/HP-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Không | Báo tăng nhân lực (Giảng viên nhà trường) |
| 275 | Nguyễn Thị Phương Mai | 002149/HP-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| **15. KHOA NỘI SOI- GIẢI PHẪU BỆNH (K4142)** | | | | | | | |
| 276 | Phạm Thị Vân | 0012503/BYT-CCHN | Chuyên khoa Nội soi Tiêu hóa; Thực hiện kỹ thuật: Nội soi tiêu hoá can thiệp. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Trưởng khoa Giải phẫu bệnh - Y pháp; Bác sĩ | | |
| 277 | Vũ Sỹ Khảng | 0012616/BYT-CCHN | Chuyên khoa Giải phẫu bệnh, Nội soi tiêu hóa | Thứ 2, thứ 4, thứ 5, thứ 6, thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện. | Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 278 | Trần Thị Phương | 012058/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội;<br>Thực hiện kỹ thuật: Nội soi Dạ dày, đại tràng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 279 | Hoàng Đình Khánh | 0006919/QNI-CCHN | Chuyên khoa Giải Phẫu bệnh | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 280 | Ngô Viết Duy Anh | 000790/BYT-CCHN | Chuyên khoa Nội khoa<br>Thực hiện kỹ thuật: Nội soi tiêu hoá cơ bản | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 281 | Lê Văn Thiệu | 000218/HP-CCHN | KB, CB Nội tổng hợp<br>KB, CB chuyên khoa Nội soi tiêu hoá. | Thứ 7<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Làm việc ngoài giờ hành chính theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Từ thứ 2 đến thứ 6 làm việc tại BV Việt Tiệp Hải Phòng<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00 | |
| 282 | Nguyễn Trường Giang | 006653/HP-CCHN | Chuyên khoa Xét nghiệm (Giải phẫu bệnh) | Thứ 7<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Làm việc ngoài giờ hành chính theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ đa khoa/ Chuyên khoa Giải phẫu phẫu | Từ thứ 2 đến thứ 6 làm việc tại BV Việt Tiệp Hải Phòng<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00 | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 283 | Nguyễn Thị Trinh | 042874/BYT-CCHN | Chuyên khoa xét nghiệm;<br>Phụ nội soi tiêu hoá, Kỹ thuật giải phẫu bệnh | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên | | |
| 284 | Ngô Minh Quyên | 0012573/BYT-CCHN | Chuyên khoa Giải phẫu bệnh;<br>Phụ nội soi tiêu hoá. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 285 | Nguyễn Tuyết Nhung | 0027121/BYT-CCHN | Chuyên khoa xét nghiệm Giải phẫu bệnh;<br>Phụ nội soi tiêu hoá. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên | | |
| 286 | Vũ Thị Thu Trang | 000191/HP-GPHN | Xét nghiệm Y học | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | ThS Kỹ thuật xét nghiệm Y học | | |
| 287 | Tăng Bá Thanh | 045633/BYT-CCHN | Chuyên khoa Giải phẫu bệnh;<br>Phụ nội soi tiêu hoá. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng trưởng khoa Giải phẫu bệnh - Y pháp;<br>Kỹ thuật viên | | |
| 16. KHOA XÉT NGHIỆM TỔNG HỢP (K47) | | | | | | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 266 | Nguyễn Hùng Cường | 0012599/BYT-CCHN | Chuyên khoa Xét nghiệm Vi sinh và Sinh học phân tử | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Phó Giám đốc Bệnh viện;<br>Trưởng khoa Xét nghiệm tổng hợp;<br>Bác sĩ | | |
| 289 | Vũ Thị Xuân | 0012562/BYT-CCHN | Chuyên khoa Xét nghiệm | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên trưởng<br>Kỹ thuật viên (CKI Xét nghiệm) | | |
| 290 | Nguyễn Quang Huy | 0012560/BYT-CCHN | Chuyên khoa Xét nghiệm | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên (CKI Xét nghiệm) | | |
| 291 | Nguyễn Thị Bình | 0012566/BYT-CCHN | Chuyên khoa Xét nghiệm | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên (Cử nhân kỹ thuật Xét nghiệm Y học). | | |
| 292 | Nguyễn Văn Thành | 0026535/BYT-CCHN | Chuyên khoa Xét nghiệm | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên (Thạc sỹ Kỹ thuật Xét nghiệm Y học). | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 293 | Nguyễn Ngọc Mỹ Trinh | 004138/HD-CCHN | Chuyên khoa Xét nghiệm | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên (Cử nhân đại học xét nghiệm). | | |
| 294 | Vũ Xuân Tuấn | 047324/BYT-CCHN | Chuyên khoa Xét nghiệm | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên (Cử nhân kỹ thuật Xét nghiệm Y học). | | |
| 295 | Nguyễn Thị Thanh Phượng | 012526/HP-CCHN | Chuyên khoa Xét nghiệm | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên (Cử nhân kỹ thuật Xét nghiệm Y học). | | |
| 296 | Vũ Thị Hằng | 036726BYT-CCHN | Chuyên khoa Xét nghiệm | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên (CKI Xét nghiệm) | | |
| 297 | Vũ Thị Hương | 0012554/BYT-CCHN | Chuyên khoa Xét nghiệm | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên (Cử nhân kỹ thuật Xét nghiệm Y học). | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 298 | Phạm Thị Mạnh Thương | 047517/BYT-CCHN;<br>Số : 181/ QĐ - KCB ngày 24/04/2026 của CQLKCB | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa;<br>Chuyên khoa Huyết học truyền máu | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 299 | Vũ Thị Luyến | 012559/BYT-CCHN | Chuyên khoa Xét nghiệm | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên (Cử nhân kỹ thuật Xét nghiệm Y học). | | |
| 300 | Phạm Thị Bích | 046533/BYT-CCHN | Chuyên khoa Xét nghiệm | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên (Cử nhân kỹ thuật Xét nghiệm Y học). | | |
| 301 | Khổng Thị Ngọc | 0012487/BYT-CCHN | Chuyên khoa Xét nghiệm | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên (Cử nhân kỹ thuật Xét nghiệm Y học). | | |
| 302 | Phạm Thị Thanh Bình | 046100/BYT-CCHN | Chuyên khoa Xét nghiệm | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên (Cử nhân kỹ thuật Xét nghiệm Y học). | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 303 | Phạm Thanh Hiền | 012524/HP-CCHN | Chuyên khoa Xét nghiệm | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên (Cử nhân kỹ thuật Xét nghiệm Y học). | | |
| 304 | Vũ Minh Châu | 008251/HP-CCHN | Chuyên khoa Xét nghiệm | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên (Chuyên khoa I xét nghiệm Y học). | | |
| 305 | Phạm Minh Khánh | 001173/BYT-GPHN | Xét nghiệm y học | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên (Thạc sỹ Kỹ thuật Xét nghiệm Y học). | | |
| 306 | Phan Kim Phụng | 004283/BYT-GPHN | Xét nghiệm y học | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học | | |
| 307 | Đỗ Thuỳ Dung | 013320/HP-CCHN | Chuyên khoa Xét nghiệm | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 308 | Nguyễn Thị Thúy Phương | 001043/BYT-GPHN | Xét nghiệm y học | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học | Không | Báo tăng nhân lực |
| 309 | Nguyễn Phương Uyên | 003238/BYT-GPHN | Xét nghiệm y học | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học | | |
| **17. KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH - THĂM DÒ CHỨC NĂNG (K39)** | | | | | | | |
| 310 | Nguyễn Văn Long | 0023065/BYT-CCHN | Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh;<br>Thực hiện kỹ thuật: Sinh thiết, chọc hút khối u dưới hướng dẫn siêu âm.<br>Khám chữa bệnh nghề nghiệp. | Thứ 2, thứ 6, thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện. | Phó trưởng khoa- Phụ trách khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng; Bác sĩ | Thứ 3, thứ 4, thứ 5 làm việc tại BV Việt Tiệp Hải Phòng<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00 | |
| 311 | Phan Xuân Cường | 030196/BYT-CCHN | Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh;<br>Thực hiện kỹ thuật: Siêu âm tim, siêu âm doppler mạch máu, cộng hưởng từ. | Thứ 3, thứ 4, thứ 7<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Thứ 2, thứ 5, thứ 6 làm việc tại BV Việt Tiệp Hải Phòng<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00 | |
| 312 | Đào Thu Hồng | 0012565/BYT-CCHN | Chuyên khoa Thăm dò chức năng;<br>Thực hiện kỹ thuật: Chẩn đoán hình ảnh: Siêu âm, điện tâm đồ, siêu âm tim, đọc Xquang, đọc cắt lớp vi tính. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 313 | Võ Thị Thanh Hiền | 0012564/BYT-CCHN | Chuyên khoa Thăm dò chức năng;<br>Thực hiện kỹ thuật: Chẩn đoán hình ảnh: Siêu âm, điện tâm đồ, siêu âm tim, đọc Xquang, đọc cắt lớp vi tính; Siêu âm Sản khoa. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 314 | Phạm Thị Nguyên | 0026166/BYT-CCHN | Chuyên khoa Siêu âm | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 315 | Phạm Thị Thu Thủy | 0012583/BYT-CCHN | Chuyên khoa Thăm dò chức năng;<br>Thực hiện kỹ thuật: Chẩn đoán hình ảnh: Siêu âm, điện tâm đồ, siêu âm tim, đọc Xquang, đọc cắt lớp vi tính; Siêu âm Sản- Phụ khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 316 | Trần Thị Quỳnh Trang | 0012507/BYT-CCHN | Chuyên khoa Thăm dò chức năng;<br>Thực hiện: Siêu âm, Siêu âm tim; Siêu âm Sản phụ khoa; Đọc cắt lớp vi tính; Đọc X quang. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 317 | Nguyễn Hồng Phúc | 046528/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại;<br>Thực hiện kỹ thuật: Siêu âm, Điện tâm đồ, đọc X quang, đọc cắt lớp vi tính, chọc hút tế bào dưới hướng dẫn siêu âm. | Thứ 5, thứ 6, thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Thứ 2, thứ 3, thứ 4 làm việc tại BV Việt Tiệp Hải Phòng<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00 | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 318 | Vương Đức Nam | 010891/HP-CCHN | Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh | Thứ2, thứ 3, thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Thứ 4, thứ 5, thứ 6 làm việc tại BV Việt Tiệp Hải Phòng<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00 | |
| 319 | Vũ Văn Thái | 0022772/BYT-CCHN | Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 320 | Trần Kim Chương | 041575/BYT-CCHN | Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh;<br>Thực hiện kỹ thuật: Đọc kết quả đo mật độ xương; Chọc hút tế bào dưới hướng dẫn siêu âm; Siêu âm Doppler tim; Can thiệp tim mạch. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 321 | Nguyễn Tuấn Anh | 046417/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại;<br>Thực hiện kỹ thuật: Siêu âm, Điện tâm đồ, đọc X quang, đọc cắt lớp vi tính | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | Phân công bổ sung nhiệm vụ thực hiện chuyên môn theo QĐ số: 263/QĐ-BVYHP ngày 16/03/2026 |
| 322 | Lưu Thị Hải Thương | 005846/HP-CCHN 911/QĐ-SYT | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa;<br>Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh;<br>Thực hiện: Chọc hút tế bào dưới hướng dẫn siêu âm. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 323 | Đoàn Thị Hồng Ngọc | 001584/BYT-GPHN | Chuyên khoa Ngoại khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 324 | Bế Kiều Oanh | 001307/HP-GPHN | Y Khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | Phân công bổ sung nhiệm vụ thực hiện chuyên môn theo QĐ số: 1551/QĐ-BVYHP ngày 06/12/2025 |
| 325 | Phạm Thị Thu | 0012514/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng trưởng Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng; Điều dưỡng | | |
| 326 | Phạm Thùy Dương | 0012598/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên | | |
| 327 | Phạm Thị Hương | 0012483/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 328 | Ngô Thị Thúy | 003120/CT-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 329 | Trần Thị Thêu | 0012484/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 330 | Bùi Văn Quyết | 0012491/BYT-CCHN | Chuyên khoa X.Quang<br>Thực hiện: Kỹ thuật chụp MRI, chụp cắt lớp vi tính | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên | | |
| 331 | Lưu Văn Quý | 0012486/BYT-CCHN | Chuyên khoa X.Quang;<br>Thực hiện: Kỹ thuật viên đo mật xương, chụp Răng Hàm Mặt, X-quang kỹ thuật số và cắt lớp vi tính. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên | | |
| 332 | Nguyễn Văn Thắng | 0012578/BYT-CCHN | Chuyên khoa X.Quang | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 333 | Đoàn Văn Nghĩa | 046531/BYT-CCHN | Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên | | |
| 334 | Trần Thị Thương | 0012541/BYT-CCHN | Chuyên khoa Thăm dò chức năng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Phụ trách phòng Công tác xã hội. Điều dưỡng | | |
| 335 | Phạm Yến Nhi | 002102/HP-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 336 | Phạm Tùng Lâm | 049552/BYT-CCHN | Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên | | |
| **18. KHOA LỌC MÁU NHÂN TẠO (K35)** | | | | | | | |
| 337 | Ngô Văn Tuấn | 0012509/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Thận nhân tạo.<br>Thực hiện: Kỹ thuật chạy thận nhân tạo cơ bản và nâng cao,<br>Thực hiện: kỹ thuật phối hợp thận nhân tạo và hấp phụ máu bằng quả hấp phụ.<br>Thực hiện kỹ thuật: Đặt catheter một nòng hoặc hai nòng tĩnh mạch đùi để lọc máu | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Phó trưởng khoa- Phụ trách Khoa Thận nhân tạo;<br>Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 338 | Đồng Thị Hồng Luyến | 0026160/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Thận nhân tạo.<br>Thực hiện: Kỹ thuật chạy thận nhân tạo cơ bản và nâng cao.<br>Thực hiện: Kỹ thuật phối hợp thận nhân tạo và hấp phụ máu bằng quả hấp phụ.<br>Thực hiện kỹ thuật: Đặt catheter một nòng hoặc hai nòng tĩnh mạch đùi để lọc máu | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 339 | Nguyễn Thị Dinh | 037709/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Thận nhân tạo.<br>Thực hiện: Kỹ thuật chạy thận nhân tạo cơ bản và nâng cao.<br>Thực hiện: Kỹ thuật phối hợp thận nhân tạo và hấp phụ máu bằng quả hấp phụ.<br>Thực hiện kỹ thuật: Đặt catheter một nòng hoặc hai nòng tĩnh mạch đùi để lọc máu | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 340 | Nguyễn Như Ngọc | 002666/HP-GPHN | Y khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Không | Báo tăng nhân lực |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 341 | Nguyễn Viết Khuê | 030402/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y;<br>Thực hiện: Kỹ thuật chạy thận nhân tạo cơ bản và nâng cao.<br>Thực hiện: Kỹ thuật phối hợp Thận nhân tạo và hấp phụ bằng quả hấp phụ<br>Thực hiện: Phụ đặt catheter một nòng hoặc hai nòng tĩnh mạch dùi để lọc máu<br>Thực hiện: Xử lý nước trong thận nhân tạo | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng trưởng khoa Thận nhân tạo;<br>Điều dưỡng | | |
| 342 | Nguyễn Thị Làn | 0012596/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005;<br>Thực hiện: Kỹ thuật chạy thận nhân tạo cơ bản và nâng cao.<br>Thực hiện: Phụ đặt catheter một nòng hoặc hai nòng tĩnh mạch dùi để lọc máu | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 343 | Đồng Thị Trang | 0026159/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005<br>Thực hiện: Kỹ thuật chạy thận nhân tạo.<br>Thực hiện: Phụ đặt catheter một nòng hoặc hai nòng tĩnh mạch dùi để lọc máu | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 344 | Nguyễn Thành Trung | 030403/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y;<br>Thực hiện: Kỹ thuật chạy thận nhân tạo cơ bản và nâng cao.<br>Thực hiện Phụ đặt catheter một nòng hoặc hai nòng tĩnh mạch đùi để lọc máu | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 345 | Nguyễn Hữu Linh | 0026303/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015;<br>Thực hiện: Kỹ thuật chạy thận nhân tạo cơ bản và nâng cao.<br>Thực hiện: Kỹ thuật phối hợp thận nhân tạo và hấp phụ máu bằng quả hấp phụ.<br>Thực hiện: Phụ đặt catheter một nòng hoặc hai nòng tĩnh mạch đùi để lọc máu<br>Thực hiện: Xử lý nước trong thận nhân tạo | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 346 | Mai Thị Điệu | 030466/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y;<br>Thực hiện: Kỹ thuật chạy thận nhân tạo cơ bản và nâng cao.<br>Thực hiện: Phụ đặt catheter một nòng hoặc hai nòng tĩnh mạch đùi để lọc máu | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 347 | Hoàng Thị Ngần | 043602/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y;<br>Thực hiện: Kỹ thuật chạy thận nhân tạo cơ bản và nâng cao.<br>Thực hiện: Kỹ thuật phối hợp thận nhân tạo và hấp phụ máu bằng quả hấp phụ.<br>Thực hiện: Phụ đặt catheter một nòng hoặc hai nòng tĩnh mạch đùi để lọc máu | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 348 | Nguyễn Thị Khánh Linh | 043601/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y;<br>Thực hiện: Kỹ thuật chạy thận nhân tạo cơ bản và nâng cao.<br>Thực hiện: Phụ đặt catheter một nòng hoặc hai nòng tĩnh mạch đùi để lọc máu | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 19. KHOA PHỤ SẢN (K27) | | | | | | | |
| 349 | Bùi Văn Hiếu | 0027924/BYT-CCHN;<br>1872/QĐ-BVYHP | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa;<br>Thực hiện: Phẫu thuật nội soi cơ bản; Lọc rửa tinh trùng; kỹ thuật bơm tinh trùng vào buồng tử cung; Siêu âm sản khoa; Thụ tinh ống nghiệm; Nội soi Cổ tử cung; | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Phó trưởng - Phụ trách khoa Sản - Phụ khoa;<br>Bác sĩ | Thời gian làm việc hàng ngày: Từ 17h30-20h tại phòng khám Sản Phụ Khoa Phúc Thịnh, TDP số 1 Thủy Sơn- Thủy Nguyên- Hải Phòng | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 350 | Lê Đắc Hiệp | 010068/HP-CCHN; 1872/QĐ-BVYHP | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa;<br>Thực hiện: Phẫu thuật nội soi cơ bản; Bơm tinh trùng vào buồng tử cung; Nội soi Cổ tử cung; Siêu âm sản khoa.<br>Thực hiện: "Phẫu thuật nội soi trong vô sinh (soi buồng tử cung, phẫu thuật buồng tử cung, thông vòi tử cung...") | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Thời gian làm việc hàng ngày: Từ 17h30-20h tại phòng khám Sản Phụ Khoa số 89 Lương Khánh Thiện- Gia Viên- Hải Phòng | Phân công bổ sung nhiệm vụ thực hiện chuyên môn theo QĐ số: 1093/QĐ-BVYHP ngày 04/9/2026 |
| 351 | Thái Thị Huyền | 0012595/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa;<br>Thực hiên: Phẫu thuật nội soi cơ bản; Siêu âm sản khoa; Bơm IUI; Soi cổ tử cung. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 352 | Nguyễn Đình Lý | 000811/BYT-GPHN | Chuyên khoa Sản phụ khoa<br>Thực hiện:Siêu âm trong sản phụ khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Thời gian làm việc hàng ngày: Từ 17h30-20h tại phòng khám Sản Phụ Khoa Phúc Thịnh, TDP số 1 Thủy Sơn- Thủy Nguyên- Hải Phòng | |
| 353 | Hoàng Thị Thu Trang | 0012496/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa;<br>Thực hiện: Siêu âm sản khoa; Soi cổ tử cung; Điều trị áp lạnh và loop điện. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Thời gian làm việc hàng ngày: Từ 17h30-20h tại phòng khám Sản Phụ Khoa An Phúc số 545 Đông Hải- Đông Hải 2- Hải An-Hải Phòng | Phân công bổ sung nhiệm vụ thực hiện chuyên môn theo QĐ số: 137/QĐ-BVYHP ngày 10/2/2026 |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 354 | Bùi Tùng Lâm | 048972/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa<br>Thực hiện: Siêu âm sản phụ khoa cơ bản | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Thời gian làm việc hàng ngày: Từ 17h30-20h tại phòng khám Sản Phụ Khoa Phúc Thịnh, TDP số 1 Thủy Sơn- Thủy Nguyên- Hải Phòng | Phân công bổ sung nhiệm vụ thực hiện chuyên môn theo QĐ số: 1092/QĐ-BVYHP ngày 04/9/2026 |
| 355 | Dương Thị Diệu Linh | 047332/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa;<br>Thực hiên kỹ thuật: SOI-ĐỐT-LEEP CỔ TỬ CUNG | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | Phân công bổ sung nhiệm vụ thực hiện chuyên môn theo QĐ số: 1094/QĐ-BVYHP ngày 04/9/2026 |
| 356 | Trần Hải Yến | 047201/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa<br>Thực hiện: Siêu âm sản phụ khoa cơ bản | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Thời gian làm việc hàng ngày: Từ 17h30-20h tại phòng khám Sản Phụ Khoa Phúc Thịnh, TDP số 1 Thủy Sơn- Thủy Nguyên- Hải Phòng | Phân công bổ sung nhiệm vụ thực hiện chuyên môn theo QĐ số: 1614/QĐ-BVYHP ngày 20/12/2025 |
| 357 | Đoàn Thị Chi Chi | 001016/BYT-GPHN | Chuyên khoa Sản phụ khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 358 | Nguyễn Hoà | 005686/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa | Ngoài giờ hành chính theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 359 | Nguyễn Thị Thanh Hương | 001416/HP-GPHN | Y Khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 360 | Vũ Thúy Hà | 047859/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 361 | Nguyễn Chính Đường | 030391/HN0-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản - KHHGĐ | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 362 | Vũ Thị Chính | 0012494/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng trưởng khoa Sản - Phụ khoa;<br>Hộ sinh | | |
| 363 | Đỗ Thị Lan Anh | 0023072/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 364 | Phạm Thị Vịnh | 030416/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 365 | Phạm Thùy Linh | 030412/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT - BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 366 | Đỗ Thị Trang | 030418/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT - BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Hộ sinh | | |
| 367 | Trần Thị Hảo | 011823/HP-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 368 | Phạm Kim Yến | 006913/HP-CCHN | Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 369 | Phạm Thu Hiền | 010183/HP-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT - BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Hộ sinh | | |
| 370 | Nguyễn Thị Ngọc Huyền | 046012/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT - BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 371 | Tô Hải Yến | 009193/BYT-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 372 | Nguyễn Thị Thuỳ | 0004903/TB-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của Hộ sinh viên | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Hộ sinh | | |
| 373 | Bùi Thị Thu Thủy | 001359/HP-CCHN | Dịch vụ y tế | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 374 | Nguyễn Thị Thu Phương | 001211/BYT-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 375 | Đặng Lê Nhật Linh | 004201/BYT-CCHN | Hộ sinh | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Hộ sinh | | |
| 376 | Bùi Thị Ánh Nguyệt | 002405/HP-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 377 | Trần Thị Yến | 004194/BYT-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Không | Báo tăng nhân lực (Giảng viên nhà trường) |
| 378 | Phạm Ngọc Ánh | 000435/HP-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Hộ sinh | | |
| **20. KHOA NHI (K18)** | | | | | | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 379 | Đinh Dương Tùng Anh | 007331/HP-CCHN | KB, CB Chuyên khoa Nhi | Từ thứ 2 đến thứ 6: Chiều : 13h30-17h00<br>Thứ 7: Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Bệnh viện Trẻ em Hải Phòng: Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 7h00 đến 10h30 | |
| 380 | Nguyễn Ngọc Sáng | 0022764/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi | Từ thứ 2 đến thứ 6: Chiều : 13h30-17h00<br>Thứ 7: Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Bệnh viện Trẻ em Hải Phòng: Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 7h00 đến 10h30 | |
| 381 | Đặng Văn Chức | 001429/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi | Từ thứ 2 đến thứ 6: Chiều : 13h30-17h00<br>Thứ 7: Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Bệnh viện Trẻ em Hải Phòng: Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 7h00 đến 10h30 | |
| 382 | Chu Thị Hà | 005067/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi | Từ thứ 2 đến thứ 6: Chiều : 13h30-17h00<br>Thứ 7: Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Bệnh viện Trẻ em Hải Phòng: Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 7h00 đến 10h30 | |
| 383 | Phạm Thị Ngọc | 005066/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi | Từ thứ 2 đến thứ 6: Chiều : 13h30-17h00<br>Thứ 7: Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | Bệnh viện Trẻ em Hải Phòng: Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 7h00 đến 10h30 | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 384 | Trần Đức Tâm | 009654/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 385 | Trần Huy Duy | 011658/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 386 | Vũ Thị Yến | 012307/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 387 | Nguyễn Mai Phương | 012598/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 388 | Nguyễn Thị Huệ | 047319/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 389 | Nguyễn Nguyệt Hồng | 004203/BYT-GPHN | Chuyên khoa Nhi khoa | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ | | |
| 390 | Hoàng Thị Hải Yến | 0012602/BYT-CCHN | Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng trưởng khoa Nhi;<br>Điều dưỡng | | |
| 391 | Đỗ Thị Thu Huyền | 010506/HP-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộsinh, kỹ thuật Y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 392 | Cao Thị Vân Anh | 048799/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 393 | Hoàng Thị Huế | 000581/HP-CCHN | Dịch vụ y tế | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 394 | Nguyễn Xuân Điệp | 049717/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 395 | Vũ Thị Dinh | 029664/BYT-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 396 | Nguyễn Thị Tươi | 000661/BYT-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |
| 397 | Nguyễn Thu Hà | 000509/HD-GPHN | Điều dưỡng | Từ thứ 2 đến thứ 7:<br>Sáng : 7h00-11h30 (mùa hè)<br>: 7h30-12h00 (mùa đông)<br>Chiều : 13h30-17h00<br>Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | | |

*Hải Phòng, ngày 12 tháng 10 năm 2026*

**GIÁM ĐỐC**

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y HẢI PHÒNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

GIÁM ĐỐC
PGS.TS. Nguyễn Văn Khải